



I. TRẮC NGHIỆM:



Câu 1: $9\text{m}^2\ 9\text{cm}^2 = \dots\dots\dots \text{m}^2$. Số thích hợp viết vào chỗ chấm là:

- A. 9,9 B. 9,09 C. 9,009 D. 9,0009

Câu 2: 12 tấn 4kg = tấn. Số thích hợp viết vào chỗ chấm là:

- A. 12,4 B. 1,204 C. 12,04 D. 12,004

Câu 3: $5\frac{5}{100}$ viết dưới dạng số thập phân là:

- A. 5,05 B. 5,5 C. 5,005 D. 0,55

Câu 4: Đúng ghi Đ; sai ghi S:

Người đi bộ trong 5 phút đi được 350m. Vậy trong 1 giờ người đó đi được số km là:

- a) 4,02km ☐ b) 4,2km ☐

Câu 5: Số “Mười lăm phẩy bảy mươi chín héc-ta” viết là:

- A. 15,79hm B. 15,79ha C. 15,709ha D. 15,709hm

Câu 6: Một khu đất có chiều dài 250m, chiều rộng 180m. Diện tích khu đất đó là:

- A. 45000m B. 45000ha C. 45ha D. 4,5ha

Câu 7: Điền dấu > ; < ; = thích hợp vào chỗ trống:

- a) 35,6km 3560m b) 2,45 tấn 2450kg
c) 3,07 tạ 370kg d) 5,15 m² 5150 m²

Câu 8: Đúng ghi Đ; sai ghi S:

- a) $2\text{m}^2\ 75\text{cm}^2 = 2,75\text{m}^2$ ☐ b) 15 tạ 7kg = 15,07 tạ ☐
c) 9kg 105g = 91,05kg ☐ d) 5dm 7cm = 5,7dm ☐

Câu 9: Con thỏ nâu cân nặng 4kg45g; con thỏ đen cân nặng 4,45kg; con thỏ trắng cân nặng $4\frac{405}{1000}$ kg; con thỏ khoang cân nặng 4504g. Xếp thứ tự các con thỏ từ cân nhẹ nhất đến cân nặng nhất là:

- A. Thỏ khoang, thỏ đen, thỏ trắng, thỏ nâu.
B. Thỏ đen, thỏ trắng, thỏ khoang, thỏ nâu.
C. Thỏ nâu, thỏ trắng, thỏ đen, thỏ khoang.
D. Thỏ trắng, thỏ khoang, thỏ nâu, thỏ đen.

Câu 10: Một xe ô tô cứ đi 100km tiêu thụ hết 8l xăng. Nếu đi quãng đường dài 350km thì tiêu thụ hết bao nhiêu lít xăng?

Đáp số:



II. TỰ LUẬN



Câu 11: Viết số thập phân thích hợp vào chỗ trống:

a) $2\text{kg } 25\text{g} = \dots\dots\dots \text{kg}$

b) $5\text{m}^2 56\text{dm}^2 = \dots\dots\dots \text{m}^2$

$27 \text{ tấn } 50\text{kg} = \dots\dots\dots \text{tấn}$

$725\text{ha} = \dots\dots\dots \text{km}^2$

$45\text{g} = \dots\dots\dots \text{kg}$

$280\text{m}^2 = \dots\dots\dots \text{km}^2$

Câu 12: Một mảnh vườn hình chữ nhật có nửa chu vi là 85m, chiều dài bằng $\frac{3}{2}$ chiều

rộng. Hỏi diện tích mảnh vườn đó bằng bao nhiêu héc - ta ?

Bài giải:

Đáp số:

Câu 13: Một nhà bếp dự trữ đủ lượng gạo cho 45 người ăn trong 6 ngày. Hỏi nếu có 54 người thì số gạo đó sẽ đủ ăn trong bao nhiêu ngày? (Biết rằng suất ăn của mỗi người là như nhau).

Bài giải:

Đáp số:

HẾT